

Số: 78/2022/QĐST-HNGĐ

Hậu Lộc, ngày 06 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ vào Điều 361 và khoản 4 Điều 397; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.
- Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 74/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Đồng Xuân Đ - sinh năm 1986
2. Chị Hoàng Thị L - sinh năm 1992

Cùng địa chỉ: thôn Th L, xã Ng L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã Ng L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 02/02/2017. Sau khi cưới, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, nên thường xuyên cãi vã nhau, cuộc sống vợ chồng thật ngột ngạt và không thể kéo dài thêm được nữa. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đ và chị L là phù hợp.

[2]. Về con chung: Anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L xác định vợ chồng có 01 con chung, cháu tên là Đồng Hoàng Diệp A sinh ngày 01/7/2018. Ly hôn, anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L thống nhất thỏa thuận giao cháu Đồng Hoàng Diệp A cho chị

Hoàng Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy việc thỏa thuận của anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L về người trực tiếp nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận sự thỏa thuận của hai bên.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L xác định vợ chồng không có tài sản chung; không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L thống nhất thỏa thuận: mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L xác định vợ chồng có 01 con chung, là cháu Đồng Hoàng Diệp A sinh ngày 01/7/2018. Ly hôn, anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L thống nhất thỏa thuận giao cháu Đồng Hoàng Diệp A cho chị Hoàng Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Đồng Xuân Đ được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L xác định vợ chồng không có tài sản chung; không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. Về lệ phí: Anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L thống nhất thỏa thuận, mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Đ và chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu số AA/2021/0008893 ngày 18/4/2022. anh Đồng Xuân Đ và chị Hoàng Thị L nộp đủ lệ phí.

[3]. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Ng L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái